

# ĐA DẠNG TÍNH DỤC

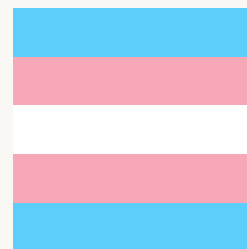
Đa dạng tính dục, hay SOGIESC - là tổng quan về các yếu tố tạo nên một cá nhân với đầy đủ cân nhắc về các khía cạnh, SOGIESC giúp định nghĩa trọn vẹn trạng thái tính dục của một người, bất kể là dị tính, đồng tính,...

SO: Sexual orientation - Xu hướng tính dục    GI: Gender Identity - Bản dạng giới

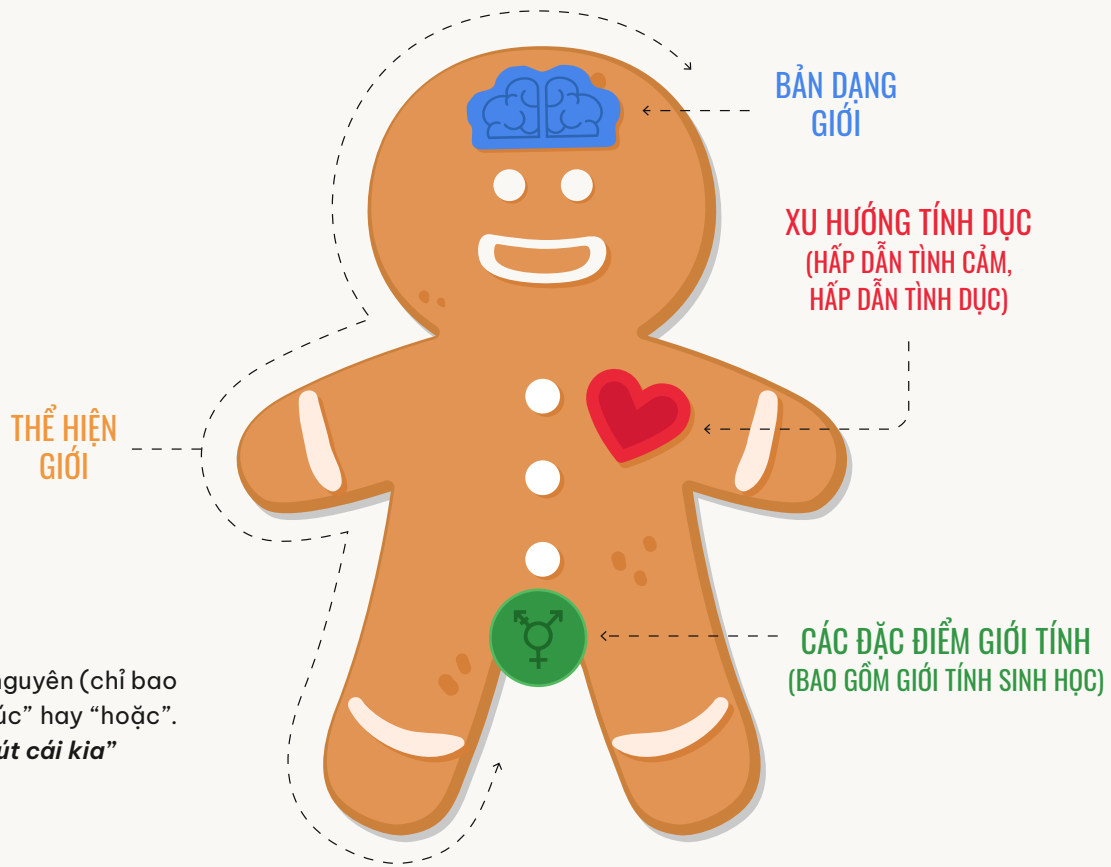
E: Expression - Thể hiện giới                    SC: Sex characteristics - Các đặc điểm giới tính



Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng  
Center for Supporting Community Development Initiatives  
Số 9, ngõ 165/30 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội  
[www.scdi.org.vn](http://www.scdi.org.vn) · [fb.com/SCDIVietnam](https://fb.com/SCDIVietnam) · [youtube.com/SCDIVietnam](https://youtube.com/SCDIVietnam)



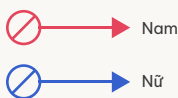
# BÁNH GỪNG TÍNH DỤC



Các yếu tố tạo nên con người không phải nhị nguyên (chỉ bao gồm hai cực Nam - Nữ). Không phải “cùng lúc” hay “hoặc”. Giới được tạo ra từ **“một chút cái này, một chút cái kia”**

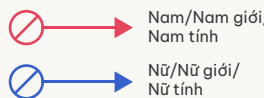
## GIỚI TÍNH SINH HỌC

Giới tính được chỉ định khi sinh và tiếp tục phát triển theo thời gian, bao gồm cơ quan sinh dục, gene, hormones, hình thái cơ thể...



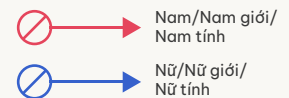
## XU HƯỚNG TÍNH DỤC (VỀ TÌNH CẢM)

Cách phản ứng cá nhân đối với nhu cầu/ham muốn về mối quan hệ tình cảm lãng mạn đối với người khác.



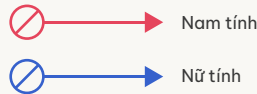
## XU HƯỚNG TÍNH DỤC (VỀ TÍNH DỤC)

Cách phản ứng cá nhân đối với nhu cầu/ham muốn về tương tác/hoạt động tình dục đối với người khác.



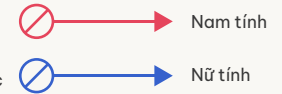
## THỂ HIỆN GIỚI

Cách mỗi cá nhân thể hiện giới của mình, thông qua hành động, cử chỉ, trang phục, phong thái. Và cách thể hiện giới cá nhân tương ứng với khuôn mẫu giới.



## BẢN DẠNG GIỚI

Bản dạng giới đề cập đến trải nghiệm sâu sắc, bên trong và cá nhân của một người về giới, có thể tương ứng hoặc không tương ứng với các đặc điểm giới tính của người đó hoặc giới tính được chỉ định khi sinh.

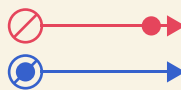


## NÂNG CAO

Để xác định tính dục của một cá nhân, cần dựa trên tổng thể các yếu tố, không thể nhận định dựa trên yếu tố riêng lẻ

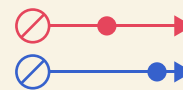
VD: Các trường hợp xu hướng tính dục khác nhau dù có cùng mức độ hấp dẫn tình dục

Hấp dẫn (tình dục)



Dị tính hoặc đồng tính

Hấp dẫn (tình dục)



Dị tính hoặc đồng tính nữ

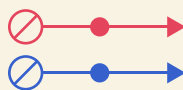
Hấp dẫn (tình dục)



Song tính hoặc dị tính

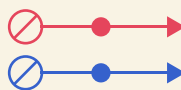
Các yếu tố tính dục không thuộc một điểm nhất định mà thuộc một phổ với các mức độ khác nhau

Giới tính sinh học



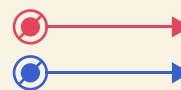
Người liên giới tính

Hấp dẫn (tình cảm)



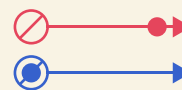
Song tính

Hấp dẫn (tình dục)



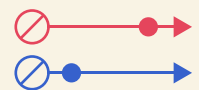
Vô tính

Bản dạng giới



Nam giới

Thể hiện giới



Nam tính

VD: Đối với cá nhân có các đặc điểm SOGIESC trên được nhận diện là người liên giới tính, song tính vô tính (có hấp dẫn tình cảm với hai giới bất kỳ nhưng không có hoặc rất ít hấp dẫn tình dục), nhận định bản thân là nam giới và có thể hiện giới nam tính.

# Các đặc điểm giới tính

Tôi được sinh ra với đặc điểm giới tính gì?

Bất kỳ đặc tính nào được liên kết với nhận dạng về giới tính. Các đặc điểm giới tính nguyên phát (ví dụ như tinh hoàn ở nam, và buồng trứng ở nữ) liên quan trực tiếp đến quá trình sinh sản. Các đặc điểm giới tính thứ phát là các đặc điểm không liên quan trực tiếp đến quá trình sinh sản như chất lượng giọng nói, râu, cở ngực... Còn gọi là các đặc điểm thuộc về giới tính

Các trường hợp thường gặp của giới tính sinh học

Nam giới: Nhiễm sắc thể giới tính XY, cơ quan sinh dục nam hoàn chỉnh và hormones sinh dục nam.

Nữ giới: Nhiễm sắc thể giới tính XX, có bộ phận sinh dục nữ hoàn chỉnh và hormones sinh dục nữ.

Liên giới tính: người có đặc điểm giới tính không thuộc những tính trạng tiêu biểu của nam giới hay nữ giới.

## Bản dạng giới

Sự cảm nhận bên trong của mỗi cá nhân về bản thân thuộc về giới nam, giới nữ, một giới khác hoặc kết hợp các giới, không phụ thuộc vào giới tính sinh học. Mỗi người có thể bắt đầu có cảm nhận này ở mỗi thời điểm khác nhau trong cuộc đời. Quá trình nhận dạng giới xảy ra sớm hay muộn dựa vào khả năng nhận thức của cá nhân, cũng như bị ảnh hưởng bởi sự cởi mở và thân thiện của môi trường xã hội.

Bản dạng giới bao gồm: Nam/Nữ/Phi nhị giới.

Người chuyển giới (Transgender): Người có bản dạng giới không tương thích với giới tính sinh học của mình.

Người hợp giới (Cisgender): Người có bản dạng giới tương thích với giới tính sinh học của mình.

Phi nhị giới (Non-binary): Người không cảm nhận bản thân thuộc về phổ nhị nguyên Nam-Nữ mà tự nhìn nhận mình là một bản dạng giới riêng biệt.

## Xu hướng tính dục

Đề cập tới sự hấp dẫn lâu dài, bền vững về thể chất, cảm xúc lãng mạn, hoặc (và) tình cảm của một người với một giới bất kỳ... Xu hướng tính dục không phụ thuộc vào giới tính sinh học. Xu hướng tính dục là yếu tố không thể thay đổi, tuy nhiên có thể biểu hiện khác nhau qua thời gian, dựa vào quá trình tìm hiểu bản thân và trải nghiệm cá nhân trong hoạt động tình cảm/tình dục.



Xu hướng tính dục bao gồm “Hấp dẫn tình cảm” và “Hấp dẫn tình dục”. Tuy hai yếu tố này thường tương thích với nhau, nhưng không hoàn toàn với mọi trường hợp.

**Đồng tính nữ (lesbian):** Người có bản dạng giới là nữ, có hấp dẫn tình cảm/tình dục với người nữ khác

**Đồng tính nam (Gay):** Người có bản dạng giới là nam có hấp dẫn tình cảm/tình dục với người nam khác

**Song tính\* (Bisexual):** Người có hấp dẫn tình cảm/tình dục với cả người nam khác và nữ khác

**Chưa định giới/Không định giới (Queer/Questioning)**

**Tòan tính (Pansexual):** Có hấp dẫn tình cảm/tình dục với người thuộc bất kỳ bản dạng giới nào.

**Dị tính (Heterosexual):** Có hấp dẫn tình cảm/tình dục với người có giới khác với bản dạng giới của mình.

**Vô tính\*\* (Asexual):** Không hoặc ít cảm thấy bị hấp dẫn về mặt tình dục và bởi bất kỳ giới tính, giới nào.



\*Theo quan điểm phi nhị nguyên giới, xu hướng song tính có thể hiểu là người có ham muốn tình dục với hai giới bất kỳ.



\*\*Xu hướng tính dục vô tính có thể cùng xuất hiện với các xu hướng tính dục khác. Vô tính nhấn mạnh về sự thiếu vắng hấp dẫn tình dục, nhưng vẫn có hấp dẫn về mặt gắn kết tình cảm.

## Thể hiện giới

Là cách một cá nhân truyền tải những đặc tính được quy định bởi văn hóa về nam tính, nữ tính ra bên ngoài qua ngoại hình cơ thể, cử chỉ, điệu bộ, giao tiếp và khuôn mẫu hành vi trong tương tác với người khác.

## LGBTIQA+ có phải là một trào lưu?

**KHÔNG!** Cần lưu ý rằng xu hướng tính dục, bản dạng giới và giới tính sinh học vốn là đặc điểm tự nhiên của riêng mỗi người, không phải là lựa chọn theo xu hướng và không thể bị ảnh hưởng bởi ngoại cảnh. Không ai có thể quyết định nhiệm sắc thể, bộ phận sinh dục, cũng như nhận thức về bản

dạng giới và xu hướng tình cảm/tính dục của bản thân. Do vậy, thuộc về LGBTIQA+ không phải là hành động chạy theo xu thế xã hội, mà là đặc điểm tự nhiên, minh chứng cho sự đa dạng của tạo hóa.

## Đồng tính/Chuyển giới có phải là bệnh lý?

**KHÔNG!** Phân loại quốc tế về bệnh tật và các vấn đề sức khỏe liên quan (ICD) của WHO là một danh sách được cập nhật thường xuyên, phù hợp với các nghiên cứu y học mới nhất. Năm 1990, Hội đồng Y tế Thế giới lần thứ 43 đã loại bỏ đồng tính ra khỏi danh sách trên. ICD lần thứ 10 hiện đang được sử dụng tuyên bố rõ ràng rằng “Bản thân xu hướng tình

dục không được coi là một rối loạn bệnh lý”. ICD lần thứ 11 cũng đã chuyển khái niệm về “Sự không phù hợp về giới” từ chương “Rối loạn tâm thần và hành vi” sang chương “Các điều kiện liên quan đến sức khỏe tình dục”. Điều này cho thấy bản dạng đa dạng về giới và chuyển giới không phải là tình trạng của bệnh tâm thần.

## Có phải người nam đồng tính (gay) sẽ trông tỏ ra “nữ tính” và ngược lại, nữ đồng tính (les) sẽ có ngoại hình, cử chỉ “nam tính”?

**Có thể có, có thể không hay một chút thế này, một chút thế kia!** Đồng tính, cùng với dị tính, vô tính là những mô tả về xu hướng tính dục của con người. Trong khi đó, “nữ tính” hay “nam tính” để cập về khía cạnh thể hiện giới, vốn được xác định từ nhiều yếu tố bên ngoài như xã hội, thời đại, v.v... Vì

vậy, về định nghĩa khoa học, hai phạm trù trên không đồng nhất và không có mối quan hệ tương quan với nhau. Bất kì ai, thuộc về giới tính/giới nào đều có thể thể hiện ngoại hình, cử chỉ đa dạng, được đánh giá là phù hợp hoặc không phù hợp với định kiến của xã hội dựa trên giới tính.

## Người song tính thì “không chung thủy”?

**SAI!** Do xu hướng tính dục của người song tính là sự hấp dẫn về mặt tình dục, tình cảm với hai giới hoặc/và giới tính. Giới/giới tính của đối phương có thể giống hoặc khác với họ, nên thường thấy người song tính sẽ gắn bó với những người có giới/giới tính khác nhau tùy thuộc vào từng thời

điểm. Chính vì đặc điểm này, người song tính thường bị hiểu lầm là những người “không chung thủy” hoặc “không đáng tin cậy”. Việc khám phá, trải nghiệm và lựa chọn đối tác sẽ thay đổi theo thời gian, nên việc người song tính có hấp dẫn với giới/giới tính khác nhau là một điều bình thường.

## Phải phẫu thuật mới được coi là người chuyển giới?

**SAI!** Quá trình định giới diễn ra và được quyết định thông qua việc một người xác định mình thuộc về giới nào bằng bản dạng giới của họ. Tuy can thiệp y tế (Liệu pháp hormones, phẫu thuật chuyển đổi) là lựa chọn của đa số người chuyển giới để đạt được sự tương thích giữa bản dạng giới và cơ thể bên ngoài, nhưng đây không phải điều

kiện bắt buộc để công nhận một người là chuyển giới và trên thực tế, nhiều người chuyển giới không có mong muốn thực hiện các can thiệp này. Can thiệp y tế được nhìn nhận là một nhu cầu thứ cấp trong quá trình định giới và hoàn toàn phụ thuộc vào mong muốn của cá nhân.

## Có thể quan sát để biết về bản dạng giới và xu hướng tính dục của một người và xưng hô với họ theo nhận định của bản thân?

**KHÔNG NÊN!** Bản dạng giới và xu hướng tính dục là cảm nhận bên trong của mỗi người về việc “Tôi là ai?” và “Tôi yêu ai?”. Điều này không tương đồng với các thể hiện giới bên ngoài như: cử chỉ, điệu bộ, đi đứng, cách giao tiếp.... Vì vậy,

nếu bạn chưa biết về bản dạng giới/xu hướng tính dục của ai đó và cảm thấy khó khăn trong cách xưng hô, bạn có thể hỏi người đối diện rằng họ muốn được gọi như thế nào.